

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH BẮC NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2480 /CTBNI-TTHT

Bắc Ninh, ngày 19 tháng 4 năm 2024

V/v ưu đãi thuế TNDN đối với
hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm

Kính gửi: Công ty TNHH Việt Nam Diamond & Zebra Electric

Mã số thuế: 2300312853

Địa chỉ: Lô I3, Khu Công nghiệp Đại Đồng - Hoàn Sơn, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh.

Ngày 09/4/2024, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh nhận được công văn của Công ty TNHH Việt Nam Diamond & Zebra Electric (sau đây gọi tắt là "Công ty") đề nghị hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN đối với hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm của Công ty tại Hà Nội. Về vấn đề này, Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh có ý kiến như sau:

Căn cứ quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

"Điều 15. Thuế suất ưu đãi

1. Thuế suất ưu đãi 10% trong thời hạn 15 năm áp dụng đối với:

...

b) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới thuộc các lĩnh vực: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; ứng dụng công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển theo quy định của Luật công nghệ cao; ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao; đầu tư mạo hiểm cho phát triển công nghệ cao thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên phát triển theo quy định của pháp luật về công nghệ cao; đầu tư xây dựng - kinh doanh, cơ sở ương tạo công nghệ cao, ương tạo doanh nghiệp công nghệ cao; đầu tư phát triển nhà máy nước, nhà máy điện, hệ thống cấp thoát nước; cầu, đường bộ, đường sắt; cảng hàng không, cảng biển, cảng sông; sân bay, nhà ga và công trình cơ sở hạ tầng đặc biệt quan trọng khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định; sản xuất sản phẩm phần mềm; sản xuất vật liệu composit; các loại vật liệu xây dựng nhẹ, vật liệu quý hiếm; sản xuất năng lượng tái tạo, năng lượng sạch, năng lượng từ việc tiêu hủy chất thải; phát triển công nghệ sinh học.

Dự án đầu tư sản xuất sản phẩm phần mềm quy định tại Điểm này là dự án đầu tư sản xuất sản phẩm phần mềm thuộc danh mục sản phẩm phần mềm và đáp ứng quy trình về sản xuất sản phẩm phần mềm theo quy định của pháp luật.

...

6. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên doanh nghiệp có doanh thu từ dự án đầu tư mới;...

Điều 16. Miễn thuế, giảm thuế

1. Miễn thuế 4 năm, giảm 50% số thuế phải nộp trong 9 năm tiếp theo đối với:

a) Thu nhập của doanh nghiệp từ thực hiện dự án đầu tư mới quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định này;

...

4. Thời gian miễn thuế, giảm thuế quy định tại Điều này được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư....

Trường hợp, trong kỳ tính thuế đầu tiên mà dự án đầu tư mới của doanh nghiệp có thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh được miễn thuế, giảm thuế dưới 12 (mười hai) tháng, doanh nghiệp được lựa chọn hưởng miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư mới ngay kỳ tính thuế đó hoặc đăng ký với cơ quan thuế thời gian bắt đầu được miễn thuế, giảm thuế từ kỳ tính thuế tiếp theo...”

Căn cứ Điều 1 Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ (Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 16, Khoản 5 Điều 19 của Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ) quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp:

“16. Sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 16 như sau:

a) Thu nhập của doanh nghiệp quy định tại Khoản 1 Điều 15 Nghị định này.”

...

18. Sửa đổi, bổ sung Khoản 5 Điều 19 như sau:

“5. Dự án đầu tư mới (bao gồm cả văn phòng công chứng thành lập tại các địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn) được hưởng ưu đãi thuế quy định tại Khoản 1, Khoản 3 Điều 15 và Khoản 1, 2 và Khoản 3 Điều 16 Nghị định này là dự án thực hiện lần đầu hoặc dự án đầu tư độc lập với dự án đang thực hiện, trừ các trường hợp sau:

a) Dự án đầu tư hình thành từ việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều 19 Nghị định này.

b) Dự án đầu tư hình thành từ việc chuyển đổi chủ sở hữu (bao gồm cả trường hợp thực hiện dự án đầu tư mới nhưng vẫn kế thừa tài sản, địa điểm kinh doanh, ngành nghề kinh doanh của doanh nghiệp cũ để tiếp tục hoạt động sản xuất kinh doanh).

Dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế theo quy định tại Điều 15, Điều 16 Nghị định này phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy phép đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đầu tư hoặc được phép đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư ...”

Căn cứ Điều 18 Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014 của Bộ Tài chính:

“ Điều 18. Điều kiện áp dụng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp

1. Các ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo kê khai.

2. Trong thời gian đang được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp nếu doanh nghiệp thực hiện nhiều hoạt động sản xuất, kinh doanh thì doanh nghiệp phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp (bao gồm mức thuế suất ưu đãi, mức miễn thuế, giảm thuế) và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng...”

Căn cứ Điều 3, Điều 4 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 03/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định việc xác định hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình:

- Tại Điều 3 quy định 07 công đoạn trong quy trình sản xuất sản phẩm phần mềm.

- Tại Điều 4 hướng dẫn xác định hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình:

“1. Hoạt động sản xuất một sản phẩm phần mềm của tổ chức, doanh nghiệp quy định tại Điều 3 Thông tư này được xác định là hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình khi đối với sản phẩm đó tổ chức, doanh nghiệp thực hiện ít nhất một trong hai công đoạn: Xác định yêu cầu, Phân tích và thiết kế quy định tương ứng tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều 3 Thông tư này.

2. Hoạt động sản xuất sản phẩm phần mềm đáp ứng quy trình quy định tại Khoản 1 Điều này được thể hiện bằng một hoặc nhiều tài liệu sau, tương ứng với từng tác nghiệp thuộc các công đoạn mà tổ chức, doanh nghiệp đã thực hiện ...”

Căn cứ Thông tư 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021 (sửa đổi, bổ sung thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ thông tin và truyền thông) ban hành danh mục sản phẩm phần mềm và phân cứng, điện tử.

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty thực hiện dự án đầu tư



“ Dự án Việt Nam Diamond & Zebra Electric Chi nhánh Hà Nội” và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 438548800 ngày 24/11/2023, địa điểm thực hiện dự án tại thành phố Hà Nội. Nếu dự án đầu tư của công ty đáp ứng là dự án đầu tư mới theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Nghị định 12/2015/NĐ-CP của Chính phủ thì thực hiện như sau:

1. Trường hợp dự án đầu tư mới của Công ty hoạt động trong lĩnh vực sản xuất sản phẩm phần mềm thuộc danh mục sản phẩm phần mềm theo Phụ lục số 01 – Danh mục sản phẩm phần mềm ban hành kèm theo Thông tư số 20/2021/TT-BTTTT ngày 03 tháng 12 năm 2021(sửa đổi, bổ sung thông tư số 09/2013/TT-BTTTT ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ thông tin và truyền thông) và đáp ứng quy trình về sản xuất sản phẩm phần mềm theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 13/2020/TT-BTTTT ngày 03/7/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông thì thu nhập từ hoạt động này được áp dụng ưu đãi thuế TNDN như sau:

- Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp ưu đãi là 10% trong thời hạn mười lăm năm (15 năm) theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Thời gian áp dụng thuế suất ưu đãi được tính liên tục từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế.

- Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp bốn năm, giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong chín năm tiếp theo theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ. Thời gian hưởng ưu đãi miễn thuế, giảm thuế nêu trên được tính liên tục từ năm đầu tiên có thu nhập chịu thuế từ dự án đầu tư mới được hưởng ưu đãi thuế, trường hợp không có thu nhập chịu thuế trong ba năm đầu, kể từ năm đầu tiên có doanh thu từ dự án đầu tư mới thì thời gian miễn thuế, giảm thuế được tính từ năm thứ tư.

Trường hợp trong kỳ tính thuế đầu tiên có thu nhập chịu thuế mà dự án đầu tư mới của công ty có thời gian hoạt động sản xuất được hưởng ưu đãi thuế dưới 12 tháng thì Công ty được lựa chọn hưởng ưu đãi thuế đối với dự án đầu tư mới ngay kỳ tính thuế đầu tiên hoặc đăng ký với Cơ quan Thuế thời gian bắt đầu được hưởng ưu đãi thuế từ kỳ tính thuế tiếp theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định 218/2013/NĐ-CP ngày 26/12/2013 của Chính phủ.

2. Trường hợp dự án đầu tư mới của Công ty có các hoạt động không đáp ứng quy định là sản xuất sản phẩm phần mềm theo quy định nêu trên thì thu nhập từ hoạt động này không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo quy định tại Nghị định 218/2013/NĐ-CP của Chính phủ.

Công ty phải tính riêng thu nhập từ hoạt động sản xuất, kinh doanh được hưởng ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp và thu nhập từ hoạt động kinh doanh không được hưởng ưu đãi thuế để kê khai nộp thuế riêng.

Ưu đãi về thuế TNDN nêu trên chỉ áp dụng đối với doanh nghiệp thực hiện chế độ kế toán, hóa đơn, chứng từ và nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo

kê khai. Công ty tự xác định các điều kiện ưu đãi thuế, mức thuế suất ưu đãi, thời gian miễn thuế, giảm thuế, số lỗ được trừ (-) vào thu nhập tính thuế để tự kê khai và tự quyết toán thuế với cơ quan thuế.

Việc xác định sản phẩm phần mềm thuộc dự án đầu tư của Công ty có thuộc danh mục sản phẩm phần mềm và quy trình đáp ứng là sản xuất sản phẩm phần mềm theo quy định hay không, đề nghị Công ty liên hệ Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về lĩnh vực thông tin truyền thông để được hướng dẫn chi tiết.

Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh hướng dẫn để Công ty biết và thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có điều gì vướng mắc, đề nghị Công ty liên hệ với Cục Thuế tỉnh Bắc Ninh (Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế – Số điện thoại: 0222.3822347) để được hướng dẫn và giải đáp./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Cục;
- Các phòng, các CCT thuộc Cục Thuế;
- Website Cục Thuế;
- Lưu: VT, TTHT (tthang- 7,20).

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Hữu Trường

